

Bản án số: 86/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hải

Bà Lò Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Quảng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số: 08/2023/HSST-QĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn M**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1966 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 15, phường H, thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; con ông: Phan Văn H1 (Tên khác: Phan H1), sinh năm 1930 và bà Trần Thị B, sinh năm 1929; vợ: Bùi Thị Y; con: Có 01 con sinh năm 1993;

Tiền án: Ngày 20/4/2000, Toà án nhân dân thị xã ĐBP xử phạt Phan Văn M 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí nhưng chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự, chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/4/2006, UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản nhiều lần nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”, đến ngày

16/02/2008 chấp hành xong về địa phương sinh sống. Đến nay, bị cáo được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 29/11/2022, tổ công tác Công an phường N, thành phố ĐBP phối hợp với Công an thành phố ĐBP làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 10, phường N1 phát hiện Phan Văn M đang đứng trên vỉa hè đối diện Bệnh viện đa khoa tỉnh có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, M tự giác lấy từ túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc một gói ngoài bằng mảnh giấy ghi số bên trong chứa 0,27 gam Heroine. M khai nguồn gốc số ma túy trên, vào khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô BKS 29G1-255.44 từ nhà đến khu vực trước cổng chính chợ N1, gặp một người đàn ông không quen biết tên S mua được với giá 200.000 đồng, mục đích mua để bản thân sử dụng. Sau khi mua được ma túy, M cất vào túi áo ngực, đi xe lên cổng bệnh viện để mua bơm tiêm sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Vật chứng thu giữ gồm: 0,27 gam Heroin, 01 mảnh giấy ghi số, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen đỏ mang BKS 29G1-255.44 kèm chìa khoá xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000336 mang tên Phan Đức Q.

Tại Bản kết luận giám định số: 1535/KL-KTHS ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu H: 0,27 gam. Mẫu các cục chất bột màu trắng đục ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định H: 0,17 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTPĐBP ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐBP truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản, đồ vật là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu S đen đỏ, số máy: JC52E-5206235, số khung: RLHJC5230CY489764, biển kiểm soát 29G1-255.44, xe cũ đã qua sử dụng kèm 01 chìa khoá xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000336 do Công an quận T thành phố Hà Nội cấp ngày 23/02/2013, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phan Đức Q.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để tiêu hủy. Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thông tin cá nhân của bị cáo:

Căn cứ thẻ căn cước công dân số 011066000425, cấp ngày 16/4/2021; Lý lịch bị can lập ngày 07/12/2022; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Phan Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1966 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 15, phường H, thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; con ông: Phan Văn H1 (Tên khác: Phan H1), sinh năm 1930 và bà Trần Thị B, sinh năm 1929; vợ: Bùi Thị Y; con: Có 01 con sinh năm 1993 .

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 29/11/2022, tại khu vực tổ dân phố 10, phường N1, thành phố ĐBP, bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép 0,27 gam Heroin với mục đích để sử dụng và đã bị Công an phường N phối hợp với công an thành phố ĐBP phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 29/11/2022.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...c)...Heroin...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã một lần bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi “trộm cắp tài sản nhiều lần nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”, tuy đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

Về tính tiết tăng nặng: Ngày 20/4/2000, Bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã ĐBP kết án 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí nhưng chưa bồi thường về trách nhiệm dân sự nên chưa được xoá án tích. Đến ngày 29/11/2022, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bố mẹ bị cáo đều được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận. Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là quá cao so với tính chất mức độ hành vi phạm tội nên không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, cũng không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu S đen đỏ, số máy: JC52E-5206235, số khung: RLHJC5230CY489764, biển kiểm soát 29G1-255.44, xe cũ đã qua sử dụng kèm 01 chìa khoá xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000336 do Công an quận T thành phố Hà Nội cấp ngày 23/02/2013 mang tên Phan Đức Q. Quá trình điều tra xác định các tài sản, đồ vật trên là tài sản hợp pháp của Phan Đức Q (là con trai của bị cáo), sinh năm 1993, nơi cư trú: Tổ 15, phường H, thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên. Việc bị cáo sử dụng các tài sản trên vào việc phạm tội anh Q không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ Điều 36, 39, 106 BLTTHS trả cho chủ sở hữu anh Phan Đức Q là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông tên S nhưng không biết tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐBP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐBP và Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phan Văn M 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 29/11/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroin (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh giấy ghi xỏ số (*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17 tháng 3 năm 2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/5/2023).

Nơi nhận:

- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP ĐBP;
- Đội HSNV Công an TP ĐBP;
- CQ THAHS Công an TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thị Thu Trà

